

PHỤ LỤC 1:
Phân công phụ trách theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện chỉ tiêu và ban hành văn bản, chính sách
(Kèm theo Kế hoạch số _____ /KH-UBND ngày ____/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình)

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I.	Phân công phụ trách theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu				
1.	Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thể chế, chính sách số				
1.1.	Tỷ lệ nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được cụ thể hóa thực hiện bằng các văn bản, kế hoạch: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
1.2.	Tỷ lệ nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
2.	Về Phát triển Hạ tầng số				
2.1.	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên dân số: Đạt tối thiểu 70%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
2.2.	Tỷ lệ người dân có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ từ 1 Gb/s trở lên: Đạt tối thiểu 70%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
2.3.	Tỷ lệ hệ thống thông tin của tỉnh được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây: Đạt tối thiểu 50%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý,	Tháng 12/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh		
2.4.	Tỷ lệ đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức được cấp và sử dụng thường xuyên, miễn phí chữ ký số chuyên dùng công vụ: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan đảng, cơ quan hành chính nhà nước	Tháng 12/2026	
2.5.	Tỷ lệ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có của Đảng bộ tỉnh được dịch chuyển và vận hành an toàn trên nền tảng điện toán đám mây (Cloud): Đạt 100%	Văn phòng Tỉnh ủy	Các cơ quan đảng	Tháng 12/2026	
3.	Về Phát triển Nguồn lực số				
3.1.	Tỷ lệ cán bộ, công chức ở cả cấp tỉnh và cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 11/2026	
3.2.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành: Đạt tối thiểu 90%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 11/2026	
3.3.	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản: Đạt tối thiểu 30%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 11/2026	
3.4.	Tỷ lệ thành viên Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh; cán bộ phụ trách chuyên đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được tập huấn, diễn tập tình huống, diễn	Công an tỉnh	Công an tỉnh	Tháng 11/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	tập thực chiến đảm bảo an toàn thông tin mạng: Đạt 100%				
3.5.	Tỷ lệ thành viên các Tổ công nghệ số cộng đồng tại cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn về kỹ năng sử dụng các dịch vụ số: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các xã, phường	Tháng 11/2026	
3.6.	Tỷ lệ cơ quan báo chí; cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có chuyên trang, chuyên mục và duy trì cập nhật thường xuyên tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số, Đề án 06/CP: Đạt 100%	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành; Báo và PTTH Ninh Bình; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
3.7.	Tỷ lệ giáo viên, học sinh phổ thông được tập huấn kỹ năng cơ bản về dạy – học trên nền tảng số: Đạt 100% đối với giáo viên và đạt tối thiểu 65% đối với học sinh phổ thông	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thường xuyên	
4.	Về Phát triển Dữ liệu số				
4.1.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công: Đạt tối thiểu 95%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
4.2.	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa: Đạt tối thiểu 95%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
4.3.	Tỷ lệ CSDL của tỉnh được số hóa và liên thông với Trung ương: Đạt tối thiểu 60%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4.4.	Tỷ lệ dữ liệu các sở, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh (LGSP): Đạt tối thiểu 75%	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
4.5.	Số hóa các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử, lễ hội, làng nghề truyền thống, nhân vật lịch sử: Đạt tối thiểu 50%	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao	Tháng 12/2026	
4.6.	Tỷ lệ các sở, ban ngành và các xã, phường đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu: Đạt 100%	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
4.7.	Tỷ lệ học liệu trong chương trình giáo dục phổ thông được số hóa: Đạt tối thiểu 15%	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Tháng 12/2026	
5.	Về Phát triển Chính quyền số				
5.1.	Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh: Đạt tối thiểu 0.70	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2026	
5.2.	Tỷ lệ thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.3.	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh được thực hiện trực tuyến: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.4.	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”: Đạt tối thiểu 80%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5.5.	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.6.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến: Đạt tối thiểu 90%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.7.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử: Đạt tối thiểu 95%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.8.	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.9.	Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh: Đạt tối thiểu 80%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.10.	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp: Đạt tối thiểu 60%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.11.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công: Đạt 83%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã,	Tháng 11/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			phường		
5.12.	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công: Đạt 95%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.13.	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử: Đạt tối thiểu 70%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.14.	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cơ quan hành chính nhà nước được xử lý trên môi trường điện tử: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.15.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Đảng ủy, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
5.16.	Tỷ lệ chế độ báo cáo của các các sở, ban ngành và các xã, phường được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo: Đạt 100%	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 10/2026	
5.17.	Tỷ lệ đảng ủy, chính quyền xã, phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Đảng ủy, UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
6.	Về Phát triển Kinh tế số				
6.1.	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số: Đạt tối thiểu 40%	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND các xã,	Tháng 12/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			phường		
6.2.	Quy mô kinh tế số trong tổng GRDP: Đạt 15%	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
6.3.	Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt so với tổng GRDP: Đạt tối thiểu 10 lần	Ngân hàng nhà nước khu vực 7	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
6.4.	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác: Đạt 90%	Ngân hàng nhà nước khu vực 7	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
7.	Về Phát triển Xã hội số				
7.1.	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VN eID) mức 2: Đạt tối thiểu 70%	Công an tỉnh	Công an tỉnh	Tháng 11/2026	
7.2.	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân: Đạt tối thiểu 30%	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các xã, phường	Tháng 11/2026	
7.3.	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử: Đạt tối thiểu 40%	Sở Y tế	Sở Y tế	Tháng 12/2026	
7.4.	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông: Đạt tối thiểu 82%	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
8.	Về an toàn thông tin mạng				
8.1.	Tỷ lệ các hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất	Công an tỉnh	Công an tỉnh	Thường	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ: Đạt 100%			xuyên	
8.2.	Tỷ lệ các sở, ban ngành và các xã, phường thực hiện triển khai giải pháp phòng chống vi rút, mã độc quản lý, giám sát tập trung: Đạt 100%	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
8.3.	Tỷ lệ hệ thống thông tin, hạ tầng máy chủ, thiết bị tại Trung tâm dữ liệu tỉnh được bảo vệ phòng, chống tấn công mạng, có giải pháp quản trị, vận hành và sao lưu, lưu trữ dự phòng: Đạt 100%	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên	
II.	Phân công chủ trì tham mưu xây dựng các Văn bản				
1.	Quyết định ban hành Quy trình nội bộ, quy trình điện tử để giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	
2.	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng các Hệ thống thông tin	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan chủ quản các Hệ thống thông tin	Thường xuyên	
3.	Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Bru điện tỉnh	Tháng 3/2026	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4.	Quyết định ban hành Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 7/2026	
5.	Quyết định ban hành Quy chế quản trị, chia sẻ dữ liệu tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 7/2026	
6.	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số, phục vụ chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số	Tháng 3/2026	
7.	Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp viễn thông	Tháng 4/2026	
8.	Kế hoạch triển khai Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 9/2026	
9.	Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2027	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Tháng 12/2026	
10.	Triển khai, hướng dẫn, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Văn hóa và Thể thao; các sở, ban, ngành; UBND các	Thường xuyên	

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện	Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
			xã, phường		
11.	Tổ chức triển khai hướng dẫn triển khai, cập nhật quy chế, chính sách bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng	Công an tỉnh	Công an tỉnh	Thường xuyên	
12.	Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2026, tầm nhìn đến năm 2030	Công an tỉnh	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	